

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 21/2025/HSST
Ngày 10/4/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP, TỈNH NINH BÌNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông Phan Ngọc Hà

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Dương;
2. Bà Vũ Thị Quỳnh.

- **Thư ký phiên toà:** ông Phạm Việt Dũng – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà:** bà Phạm Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 4 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2025/TLST - HS ngày 12 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2025/QĐXXST – HS ngày 27 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Công S, tên gọi khác không, sinh ngày 19/12/1996, tại huyện P, tỉnh Thái Nguyên; nơi cư trú: xóm Đ, xã Y, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Công H, con bà Hạ Thị T; vợ, con chưa có; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo đang thi hành lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú của Toà án nhân dân thành phố Tam Điệp. (Bị cáo có mặt tại phiên toà)

*** Bị hại:**

+ Ông Đinh Văn H1, sinh năm 1971, trú tại khối C, phường H, thành phố V, tỉnh Nghệ An. (vắng mặt)

+ chị Đinh Thị Thùy L, sinh năm 1996; trú tại số C, ngõ B, đường N, phường N, quận L, thành phố Hà Nội (vắng mặt)

* Nguyên đơn dân sự: khu quản lý đường bộ 1 – Bộ G (nay là bộ X)
Người đại diện: ông Nguyễn Minh T1, chức vụ phó trưởng văn phòng Q2.6; địa chỉ số B, ngách C L, phường Ô, quận Đ, thành phố Hà Nội.(vắng mặt)

* Bị đơn dân sự: Công ty TNHH một thành viên H4; người đại diện theo pháp luật: ông Phạm Tuấn H2, chức vụ giám đốc; người đại diện theo uỷ quyền:

ông Trần Đức Q, trú tại số A L, phường H, thành phố N, tỉnh Nam Định. Ông Q (vắng mặt).

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: ông Nguyễn Đình T2, sinh năm 1971, trú tại số D, phường P, phường C, thành phố V, tỉnh Nghệ An (vắng mặt)

* Người làm chứng: chị Đinh Thị Thùy D; chị Văn Thị Q1; anh Hà Văn A (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Công S có giấy phép lái xe ô tô hạng C do sở giao thông vận tải tỉnh H cấp ngày 25/11/2019, có giá trị đến ngày 25/11/2024. Tháng 12/2022, S ký hợp đồng lái xe cho Công ty TNHH một thành viên H4 có địa chỉ tại số C N, khu tái định cư T, phường V, thành phố N, tỉnh Nam Định. Theo phân công của công ty, trưa ngày 05/7/2024, S điều khiển xe ô tô BKS: 18H-006.45 chở 15,2 tấn gạo và băng vệ sinh các loại từ thành phố Đ, tỉnh Quảng trị về tỉnh Hải Dương. Đi cùng xe với S có anh Hà Văn A, sinh năm: 2000, cư trú tại số nhà D, ngõ D phố N, phường L, quận H, thành phố Hà Nội (*là bạn, trước đây làm cùng công ty TNHH một thành viên H4-VINA với S*) và chị Văn Thị Q1, sinh năm 2002, trú tại xóm T, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An (*là em cùng cha khác mẹ với Hà Văn A*). Khoảng 0 giờ ngày 07/7/2024, S điều khiển xe đến trạm thu phí cầu B, thành phố V, tỉnh Nghệ An do buồn ngủ nên S nhờ anh Hà Văn A điều khiển xe ô tô, anh A đồng ý. Khoảng 04 giờ 30 phút cùng ngày, anh A điều khiển xe ô tô đi trên đường C-Quốc lộ D đến địa bàn tỉnh Thanh Hoá, anh A thấy mệt nên gọi S dậy để đổi lái rồi vào ca bin ngủ. Nguyễn Công S tiếp tục điều khiển xe ô tô BKS:18H-006.45 trên đường cao tốc về Hải Dương. Khoảng 05 giờ 22 phút ngày 07/07/2024 khi đến Km 280 + 600 cao tốc M - Quốc lộ D thuộc thôn T, xã Q, thành phố T, tỉnh Ninh Bình, S điều khiển xe với vận tốc 74 km/h, trên làn đường phía ngoài bên phải (giáp với dải tôn hộ lan). Lúc này, S ngủ gật nên không phát hiện được phía trước cùng làn đường có xe ô tô con BKS: 37A-756.84 (*đăng ký chủ xe mang tên Đinh Văn H1, sinh năm 1971 trú tại khối C, Hà Huy T3, thành phố V, tỉnh Nghệ An*) do anh Nguyễn Đình T2, sinh năm 1971, cư trú tại số D P, phường C, thành phố V, tỉnh Nghệ An điều khiển, chở chị Đinh Thị Thùy L, sinh ngày 1996, trú tại: số nhà C, ngõ B, đường N, phường N, quận L, thành phố Hà Nội, hai em gái chị L là chị Đinh Thị Thùy D, sinh năm 2000, chị Đinh Cẩm T4, sinh năm 2009, cùng trú tại khối C, phường H, thành phố V, tỉnh Nghệ An và cháu Ngô Minh H3, sinh năm 2024 là con trai của chị L. Khi xe ô tô do S điều khiển còn cách xe ô tô do anh T2 khoảng 3 đến 4 mét, thì S giật mình đánh lái sang trái để tránh va chạm nhưng không kịp, đầu xe bên phụ xe ô tô BKS: 18H-006.45 do S điều khiển đâm vào phía sau bên lái xe ô tô BKS: 37A-756.84 do anh T2 điều khiển làm cho xe ô tô anh T2 điều khiển mất lái đi xiên

chéo sang bên phải đường đâm vào dải tôn hộ lan, trượt ra đường. Ngay sau khi đâm vào xe anh T2, S đạp phanh nhưng xe ô tô không dừng lại mà tiếp tục di chuyển xiên chéo từ bên trái đường về bên phải đường và vào hông bên lái xe ô tô BKS: 37A-756.84 một lần nữa làm xe ô tô anh T2 tiếp tục bị đẩy trượt xiên chéo sang bên phải đường đâm vào dải tôn hộ lan rồi bị bật trượt xiên chéo từ bên phải sang bên trái đường và dừng hẳn ở làn đường bên trái giáp dải phân cách giữa đường. Sau khi đâm vào xe anh T2 xe ô tô BKS: 18H-00645 mất lái tiếp tục di chuyển về phía bên phải và đâm vào dải tôn hộ lan sau đó bị đổ lật nghiêng bên phải ở khu vực đất luru không bên ngoài dải tôn hộ lan, đầu xe hướng về phía Ninh Bình, phía sau xe hướng về phía Thanh Hóa. Hậu quả, xe ô tô BKS: 37A-756.84, xe ô tô BKS: 18H-006.45 và dải tôn hộ lan bị hư hỏng, chị Đinh Thị Thùy L bị thương nhẹ, rách da vùng trán.

Ngay sau khi sự việc xảy ra, phòng hướng dẫn tuần tra, kiểm soát giao thông đường bộ, đường sắt tiến hành khám nghiệm hiện trường.

Ngày 24/7/2024 Cơ quan cảnh sát điều tra Bộ C ra Quyết định trưng cầu giám định số 1765 trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh N giám định tỷ lệ % tổn thương cơ thể của chị Đinh Thị Thùy L, nhưng chị L từ chối giám định nên không có căn cứ xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể.

Cùng ngày 24/7/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Bộ C ra Quyết định trưng cầu giám định số 1766 trưng cầu Phòng K Công an tỉnh N giám định để xác định vị trí va chạm, dấu vết va chạm, chiều hướng, tốc độ của xe ô tô 18H-006.45 và xe ô tô BKS: 37A-756.84. Tại Bản kết luận giám định số 674/KL-KTHS-CH ngày 06/08/2024 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận:

“1. Tại thời điểm xảy ra va chạm: Xe ô tô tải biển số: 18H - 006.45 và xe ô tô con biển số: 37A - 756.84 chuyển động cùng chiều theo hướng từ Thanh Hóa đi Hà Nội. Không đủ cơ sở xác định vận tốc của hai phương tiện tại thời điểm xảy ra va chạm.

2. Vị trí va chạm đầu tiên giữa xe ô tô tải biển số: 18H - 006.45 với xe ô tô con biển số: 37A - 756.84 trên mặt đường là khu vực ngay trước điểm đầu vết mài trượt bám dính dị vật màu đen (vết sạt cao su) kích thước (9,8 x 0,3)m ký hiệu số 3 được ghi nhận, mô tả trong biên bản khám nghiệm, sơ đồ hiện trường vụ TNGT ngày 07/7/2024 tại Km280+600, tuyến Cao tốc P - Cao Bồ - M - Quốc lộ D thuộc địa phận thôn T, xã Q, TP T, tỉnh Ninh Bình.

Vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện: Mặt trước góc bên phải ba-đờ-xóc xe ô tô tải biển số: 18H - 006.45 tại vị trí dấu vết nứt vỡ, cong vênh, biến dạng các chi tiết, bộ phận góc bên phải ba-đờ-xóc trên diện kích thước (79 x 65)cm va chạm với mặt ngoài góc bên trái cản sau xe ô tô con biển số: 37A - 756.84 tại vị trí dấu vết nứt vỡ, cong vênh, biến dạng các chi tiết, bộ phận góc bên trái cản sau trên diện kích thước (52 x 75)cm.

3. Cơ chế hình thành dấu vết va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện: Dấu vết nứt vỡ, cong vênh, biến dạng các chi tiết, bộ phận góc bên trái cản sau kích thước (52 x 75)cm trên xe ô tô con biển số: 37A - 756.84 và dấu vết nứt vỡ, cong vênh, biến dạng các chi tiết, bộ phận góc bên phải ba-đờ-xóc kích thước (79 x 65)cm trên xe ô tô tải biển số: 18H - 006.45 hình thành do xe ô tô tải biển số:

18H - 006.45 đang di chuyển phía sau đâm vào xe ô tô con biển số: 37A - 756.84 đang di chuyển cùng chiều phía trước theo hướng từ sau ra trước.”

- Cùng ngày 24/7/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ C ra yêu cầu định giá tài sản số 8206 xác định giá trị thiệt hại các bộ phận, chi tiết của dải tôn hộ lan lắp đặt tại km 280+600 trên đường C - Quốc lộ D đã bị hư hỏng các chi tiết do tai nạn giao thông ngày 07/7/2024 gây ra; ra yêu cầu định giá tài sản số 8207 xác định giá trị thiệt hại các bộ phận, chi tiết của xe ô tô 18H-006.45 và xe ô tô BKS: 37A-756.84 do tai nạn giao thông ngày 07/7/2024 gây ra.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 08/KL-HĐĐG ngày 15/8/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố T kết luận: *Tổng giá trị thiệt hại của dải tôn hộ lan lắp đặt tại km 280+600 trên đường C - Quốc lộ D vào ngày 07/7/2024 là 45.678.000 đồng.*

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 09/KL-HĐĐG ngày 16/8/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố T kết luận:

“+ Tổng giá trị thiệt hại của xe ô tô tải nhãn hiệu: ISUZU, BKS: 18H-006.45 vào ngày 07/7/2024 là: 53.829.000 đồng.

+ Tổng giá trị thiệt hại của xe ô tô con nhãn hiệu: HUYNDAI, BKS: 37A-756.84 vào ngày 07/7/2024 là: 204.436.667 đồng.”

Xác định vụ việc có dấu hiệu của tội phạm: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, ngày 04/9/2024 Cục C1 đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự; ngày 05/9/2024 Quyết định chuyển hồ sơ vụ việc đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T để điều tra theo thẩm quyền.

Trong quá trình giải quyết vụ án ngày 10/10/2024, anh Đinh Văn H1 đã tự nguyện giao nộp: 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô BKS: 37A-756.84 số 0010+230199307, có giá trị đến ngày 16/11/2024.

Ngày 12/10/2024, Công ty TNHH MTV - đã tự nguyện giao nộp: 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện của chủ xe ô tô BKS:18H-006.45 số BB23/0137942, có giá trị đến ngày 31/8/2024; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô BKS:18H-006.45 số DK23/0177939, có giá trị đến ngày 22/9/2024.

Trong quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Công S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số: 21/CT-VKS-TPTĐ ngày 11 tháng 3 năm 2025. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp đã truy tố bị cáo Nguyễn Công S ra trước Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp để xét xử về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm d khoản 1, khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Công S phạm tội " Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ ".

Áp dụng điểm d khoản 1, khoản 5 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 41; Điều 65 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Công S từ 12 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 đến 36 tháng kể từ

ngày tuyên án sơ thẩm 10/4/2025. Giao bị cáo Nguyễn Công S cho Ủy ban nhân dân xã Y, huyện P tỉnh Thái Nguyên giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại Điều 92 luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về hình phạt bổ sung: cấm bị cáo Nguyễn Công S hành nghề lái xe ô tô trong thời hạn từ 12 tháng đến 24 tháng, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

- Đối với giấy phép lái xe của Nguyễn Công S cần trả lại cho bị cáo Nguyễn Công S nhưng tiếp tục tạm giữ để thi hành hình phạt bổ sung. Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Về bồi thường dân sự:

- Đối với thiệt hại khắc phục sửa chữa dải tôn hộ lan đoạn đường thuộc Km 280 + 600 tuyến cao tốc P - M - Quốc lộ D và sửa chữa xe ô tô BKS: 18H-006.45 Công ty TNHH MTV H4, tự khắc phục, không yêu cầu Nguyễn Công S phải bồi thường cho công ty.

- Đối với số tiền 190.000.000 đồng Công ty TNHH MTV H4 đã bồi thường cho anh Đình Văn H1 (chủ xe ô tô BKS: 37A-756.84). Công ty yêu cầu S phải hoàn lại cho công ty số tiền 100.000.000 đồng. Việc yêu cầu của Công ty là yêu cầu độc lập, khi có yêu cầu Công ty làm đơn yêu cầu sẽ được giải quyết bằng vụ kiện dân sự.

- Đối với thiệt hại về sức khỏe của chị Đình Thị Thùy L do tai nạn gây ra. Chị L xác định là thương tích nhẹ, tự chữa trị, không yêu cầu Nguyễn Công S phải bồi thường.

Án phí áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án. Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự

Bị cáo cho rằng bị xét xử là đúng người, đúng tội và đề nghị được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, kết luận định giá nên có đủ cơ sở để xác định: Ngày 07/7/2024, Nguyễn Công S điều khiển xe ô tô tải BKS:18H-00645 đi từ tỉnh Quảng Trị để về tỉnh Hải Dương. Khoảng 05 giờ 22 phút cùng ngày, khi

đến Km 280 + 600, cao tốc M - Quốc lộ D thuộc địa phận thôn T, xã Q, thành phố T, tỉnh Ninh Bình, S điều khiển xe đi ở làn đường ngoài cùng bên phải giáp dải tôn hộ lan với vận tốc 74 km/h nhưng ngủ gật nên không chú ý quan sát đường, không phát hiện được phía trước cùng làn đường có xe ô tô con BKS: 37A-75684 do anh Nguyễn Đình T2 điều khiển chở chị Đinh Thị Thùy L và 3 người khác, đến khi xe ô tô của S còn cách xe anh T2 khoảng 3 đến 4 mét, S giật mình đánh lái sang trái để tránh nhưng không kịp, đầu xe bên phụ đã đâm vào phía sau bên lái xe ô tô anh T2 điều khiển, làm xe anh T2 mất lái đâm vào dải tôn hộ lan bên phải, bật trượt ra đường, tiếp tục bị xe ô tô BKS: 18H-006.45 va vào phần hông bên phụ, đẩy xe ô tô BKS: 37A-75684 đâm vào dải tôn hộ lan, trượt bật ra đường và dừng lại ở làn đường bên trái giáp dải phân cách giữa đường. Sau khi va vào xe ô tô anh T2 lần thứ 2, xe ô tô BKS: 18H-006.45 bị mất lái, đi xiên chéo sang phải đường đâm vào dải tôn hộ lan rồi đổ nghiêng bên phải trên phần đất luru không bên phải đường, phía ngoài dải tôn hộ lan. Hành vi mà bị cáo thực hiện đã vi phạm vào khoản 23 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ. Hậu quả: Dải tôn hộ lan bị hư hỏng thiệt hại 45.678.000 đồng, xe ô tô BKS: 37A-756.84 bị hư hỏng thiệt hại 204.436.667 đồng, tổng thiệt hại gây ra là **250.114.667đ** (*Hai trăm năm mươi triệu một trăm mười bốn nghìn sáu trăm sáu mươi bảy đồng*), chị Đinh Thị Thùy L ngồi trên xe ô tô anh T2 điều khiển bị thương nhẹ.

Hành vi trên của bị cáo thực hiện đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Điều 260 . Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

1. *Người nào tham gia giao thông đường bộ, mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

a)...;

d) *Gây thiệt hại về tài sản từ 100.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng;*

2....

5. *Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.”*

Bản cáo trạng số 21/CT-VKSTPTĐ ngày 11/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp đã truy tố bị cáo Nguyễn Công S về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, ảnh hưởng xấu đến hoạt động của các phương tiện tham gia giao thông, gây thiệt hại đến tài sản của người khác do vậy cần phải xử lý nghiêm minh, để giáo dục cải tạo bị cáo và đảm bảo tác dụng răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội xét thấy chưa cần thiết

phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung của xã hội mà để bị cáo cải tạo tại địa phương cũng giúp bị cáo nhận thức việc làm của mình.

Khi xem xét quyết định hình phạt cần cân nhắc các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ đối với bị cáo.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân:

+ Về tình tiết giảm nhẹ: tại phiên toà hôm nay cũng như quá trình điều tra đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự; bị đơn dân sự đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị thiệt hại cũng như nguyên đơn dân sự nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

+ Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

+ Nhân thân: bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

Xét thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng. Bị cáo là người dân tộc ít người, thực hiện hành vi do lỗi vô ý, ngu ngật khi tham gia giao thông, để cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội thì chỉ cần xử bị cáo bằng hình phạt tù cho hưởng án treo cũng đủ để bị cáo nhìn ra lỗi lầm sửa chữa sau này.

[4] Về hình phạt bổ sung: để bị cáo có thời gian suy nghĩ, chấn tỉnh lại khi hành nghề. Cấm bị cáo hành nghề lái xe trong thời gian 24 tháng. Căn cứ khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự;

[5] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

- Đối với xe ô tô BKS: 18H-006.45 cùng các giấy tờ liên quan đến chiếc xe gồm: 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 18004900 mang tên Công ty TNHH MTV H4, do Phòng CSGT Công an tỉnh N cấp ngày 30/08/2021, có giá trị đến ngày 07/7/2046; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số: EA 1640347 có hiệu lực đến ngày 28/07/2024; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô số: DK23/ 0177939 và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện của chủ xe ô tô số: BB23/ 0137942. Quá trình điều tra xác định là tài sản của Công ty TNHH MTV H4. Ngày 24/10/2024 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã trả lại chiếc xe ô tô trên cùng các giấy tờ xe cho công ty TNHH MTV H4. Ông Trần Đức Q được Công ty uỷ quyền đã nhận xe ô tô cùng các giấy tờ trên và không có ý kiến gì.

- Đối với xe ô tô BKS: 37A-756.84 cùng các giấy tờ liên quan đến chiếc xe, gồm: 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 129557 mang tên Đinh Văn H1, do Phòng CSGT Công an tỉnh N cấp ngày 12/11/2020, đăng ký lần đầu ngày 12/11/2020; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số: DA 4759693 có hiệu lực đến ngày 11/5/2025; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô số: 0010+230199307, có hiệu lực đến ngày 15/11/2024. Quá trình điều tra xác định là tài sản của anh Đinh Văn H1, sinh năm 1971, trú tại khối C, Hà Huy T3, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Ngày 24/10/2024, cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cùng các giấy tờ cho anh Đinh Văn H1, anh H1 đã nhận lại và không có ý kiến gì.

- Đối với giấy phép lái xe hạng A1, B2 số: 400079002565 mang tên Nguyễn Đình T2, sinh năm 1971, trú tại xã C, huyện H, tỉnh Nghệ An do Sở giao thông vận tải tỉnh N cấp ngày 16/11/2023, có giá trị đến ngày 16/11/2033. Quá trình điều tra xác định là tài sản của anh Nguyễn Đình T2, anh T2 không có lỗi trong vụ tai nạn giao thông, ngày 24/10/2024 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã trả lại giấy phép lái xe cho anh T2.

- Đối với giấy phép lái xe hạng C số: 190156007085, mang tên Nguyễn Công S được trả lại cho bị cáo S nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo hình phạt bổ sung.

[6] Về bồi thường thiệt hại:

- Công ty TNHH MTV H4 đã tự sửa chữa, khắc phục toàn bộ hư hỏng dải tôn hộ lan đoạn đường thuộc Km 280 +600 tuyến cao tốc P -C - M - Quốc lộ D do xe ô tô BKS: 18H-006.45 gây ra vào ngày 07/07/2024. Văn phòng Q2.6 đã nghiệm thu đưa vào khai thác sử dụng; cũng như thoả thuận bồi thường cho anh Đinh Văn H1 (chủ xe ô tô BKS 37A-756.84) số tiền 190.000.000 đồng, anh H1 đã nhận đủ số tiền 190.000.000 đồng và không còn yêu cầu nào khác.

- Đối với yêu cầu của Công ty TNHH MTV H4 yêu cầu S phải hoàn lại cho công ty số tiền 100.000.000 đồng. Việc yêu cầu của Công ty là yêu cầu độc lập, khi có yêu cầu Công ty làm đơn yêu cầu sẽ được giải quyết bằng vụ kiện dân sự.

- Đối với thiệt hại về sức khoẻ của chị Đinh Thị Thùy L do tai nạn gây ra. Chị L xác định là thương tích nhẹ, tự chữa trị, không yêu cầu Nguyễn Công S phải bồi thường.

Vì vậy về trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét trong bản án.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[8] bị cáo bị kết án do đó bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

[9] bị cáo; bị hại; nguyên đơn dân sự; bị đơn dân sự; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d khoản 1, khoản 5 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 41; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Công S phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

1.1 Xử phạt bị cáo Nguyễn Công S 12 (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 10/4/2025. Giao bị cáo Nguyễn Công S cho Ủy ban nhân dân xã Y, huyện P, tỉnh Thái Nguyên giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại Điều 92 luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

1.2 Cấm bị cáo Nguyễn Công S hành nghề lái xe ô tô trong thời hạn 24 tháng kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo giấy phép lái xe hạng C số: 190156007085, mang tên Nguyễn Công S do Sở giao thông vận tải tỉnh H cấp ngày 25/11/2019 nhưng tiếp tục quản lý tại hồ sơ vụ án cho đến khi thi hành xong hình phạt bổ sung cấm hành nghề lái xe.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: buộc bị cáo Nguyễn Công S phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại; nguyên đơn dân sự; bị đơn dân sự; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc niêm yết theo quy định của pháp luật

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND thành phố Tam Điệp;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Ninh Bình;
- Chi cục THADS thành phố Tam Điệp;
- bị cáo; bị hại; bị đơn dân sự; nguyên đơn dân sự; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án
- UBND xã Yên Ninh huyện Phú Lương tỉnh Thái Nguyên
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Phan Ngọc Hà